

Số: /KH-UBND

Vĩnh Thịnh, ngày tháng 7 năm 2026

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Vĩnh Thịnh giai đoạn 2026 - 2030”

Thực hiện Quyết định số 2159/QĐ-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch Tổ chức triển khai Phong trào thi đua “Hải Phòng đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” giai đoạn 2026 -2030. UBND xã Vĩnh Thịnh ban hành Kế hoạch Tổ chức triển khai Phong trào thi đua “Đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh” trên địa bàn xã Vĩnh Thịnh giai đoạn 2026 - 2030”, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tạo khí thế thi đua sôi nổi trong toàn hệ thống chính trị, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn xã trong việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

Phát huy tinh thần chủ động, sáng tạo, khơi dậy khát vọng phát triển quê hương; nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, cải cách hành chính, xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

Huy động các nguồn lực xã hội phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã giai đoạn 2026 - 2030.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm sáng tạo, tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến.

2. Yêu cầu

Phong trào thi đua phải được triển khai sâu rộng, thiết thực, hiệu quả, gắn với nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị, trường học, thôn dân cư.

Nội dung thi đua cụ thể, có tiêu chí đánh giá rõ ràng, phù hợp với điều kiện thực tiễn của xã, bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể, các cơ sở giáo dục, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn.

II. NỘI DUNG PHONG TRÀO THI ĐUA

1. Thi đua tạo đột phá trong tư duy nhận thức và hành động: xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi “xanh - số” là động lực then chốt của tăng trưởng, là nền tảng nâng cao năng suất và năng lực cạnh tranh là công cụ nâng cao hiệu quả quản trị, năng lực tự chủ quốc gia và bảo đảm quốc phòng an ninh;

2. Thi đua phát triển hạ tầng số, hạ tầng xanh hiện đại, đồng bộ, an ninh, an toàn, hiệu quả;

3. Thi đua đổi mới sáng tạo, ứng dụng mạnh mẽ chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong mọi hoạt động và trong hợp tác quốc tế;

4. Thi đua phát triển kinh tế số, xã hội số, chính quyền số, công dân số gắn với phong trào "Bình dân học vụ số" và các nền tảng số với mục tiêu "3 an": an ninh, an toàn và an dân;

5. Thi đua chuyển đổi xanh, chống biến đổi khí hậu trong phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

III. TIÊU CHÍ THI ĐUA VÀ HÌNH THỨC KHEN THƯỞNG

1. Tiêu chí thi đua

1.1. Đối với các phòng, ban đơn vị

- Hoàn thành có chất lượng, đạt, vượt và về đích sớm các mục tiêu cơ bản, thực hiện toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp được giao tại các Nghị quyết của Trung ương, của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Phát triển đồng bộ công nghiệp - nông nghiệp - dịch vụ theo chuỗi giá trị; nâng cao năng lực tự chủ về công nghệ và chuỗi cung ứng trong những lĩnh vực trọng yếu; cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, khai thác và sử dụng tiết kiệm, hiệu quả năng lượng, tài nguyên, phát triển kết cấu hạ tầng xanh, bền vững, xây dựng lối sống xanh.

- Kịp thời ban hành hoặc tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành đồng bộ các quy định pháp luật về khoa học, công nghệ, đầu tư, đầu tư công... để tháo gỡ các điểm nghẽn, rào cản về thể chế, chính sách trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và nguồn nhân lực chất lượng cao; cải cách phương thức quản lý, cơ chế quản lý tài chính, đơn giản hóa tối đa thủ tục hành chính.

- Thực hiện có chất lượng, hiệu quả việc chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi xanh trong hoạt động của bộ, ngành, địa

phương, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

- Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi, khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư cho chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, nghiên cứu, ứng dụng khoa học, đổi mới công nghệ để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, quản trị và năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Thu hút, sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực đầu tư cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

1.2. Đối với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội

- Tổ chức được các hoạt động cụ thể, thiết thực, hiệu quả, huy động sự tham gia phối hợp giữa cấp ủy, chính quyền, cơ quan liên quan trong việc phổ biến, tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân hiểu rõ ý nghĩa, mục đích, tầm quan trọng và có nhiều hoạt động thiết thực thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

- Có sáng kiến, giải pháp triển khai sâu rộng phong trào học tập số, bình dân học vụ số, góp phần phổ cập, nâng cao kiến thức khoa học, công nghệ, từng bước tạo lập môi trường và hình thành văn hóa, lối sống xanh trong mỗi đoàn viên, hội viên; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng pháp luật, cơ chế, chính sách về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và chuyển đổi xanh.

1.3. Đối với các doanh nghiệp

- Xây dựng tầm nhìn, chiến lược lâu dài, bền vững, có cấu trúc kinh doanh chủ động, linh hoạt; văn hóa đổi mới mạnh mẽ. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số.

- Chuyển từ ứng dụng và làm chủ công nghệ sang xây dựng năng lực sáng tạo đột phá. Đầu tư nghiên cứu các giải pháp mới thông minh, công nghệ quản lý; ứng dụng công nghệ số và tự động hóa, tích hợp các công nghệ vào các sản phẩm và dịch vụ, gắn với phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao. Đẩy mạnh chuyển giao tri thức, đào tạo nhân lực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.

- Cải cách mô hình quản lý, mở rộng năng lực áp dụng các công nghệ mới, số hóa và phát triển các sản phẩm, dịch vụ có tính đột phá để tạo ra sự khác biệt và cạnh tranh trên thị trường.

- Chủ động tham gia bảo vệ môi trường, tối ưu hóa khả năng sản xuất, kinh doanh thông qua tiết kiệm nguyên - nhiên vật liệu, sử dụng nguyên vật liệu tái tạo,

giảm khí nhà kính, vận hành kinh tế tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn quản lý môi trường và tối ưu hóa vận chuyển để giảm phát thải...

1.4. Đối với cá nhân

- Cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực, có sáng kiến, giải pháp sáng tạo trong việc xây dựng, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành, tổ chức thực hiện, kiểm tra, hướng dẫn việc thực hiện cơ chế, chính sách, quy định, thủ tục hành chính để tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, góp phần thực hiện hiệu quả Phong trào thi đua.

- Đối tượng khác: Có nhiều đóng góp về công sức, trí tuệ, vật chất, sáng kiến vào quá trình phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

2. Hình thức và tiêu chuẩn khen thưởng

2.1. Khen thưởng hàng năm

- Căn cứ kết quả thực hiện Phong trào thi đua của các tập thể, cá nhân, các cơ quan, địa phương, đơn vị thực hiện khen thưởng theo thẩm quyền đúng quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

2.2. Khen thưởng sơ kết và khen thưởng tổng kết

2.2.1. Hình thức khen thưởng

a) Khen thưởng sơ kết

- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Bằng khen của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

b) Khen thưởng tổng kết

- Huân chương Lao động;
- Cờ Thi đua của Chính phủ;
- Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ;
- Cờ Thi đua của Ủy ban nhân dân thành phố;
- Bằng khen Ủy ban nhân dân thành phố;
- Giấy khen.

2.2.2. Tiêu chuẩn khen thưởng

Căn cứ thành tích trong tổ chức, thực hiện Phong trào thi đua, việc xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân tiêu biểu, xuất sắc được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng, chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp, nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp và cơ quan, đơn vị trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Phong trào thi đua.

2. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các ngành, các cấp, các tầng lớp nhân dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào thi đua để phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh là động lực chính phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới. Khẩn trương, chủ động xây dựng, ban hành hành lang pháp lý, cơ chế, chính sách ưu tiên, khuyến khích, hỗ trợ phát triển khoa học, công nghệ, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

3. Phát hiện, động viên, biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân tiêu biểu xuất sắc trong Phong trào thi đua. Tập trung khen thưởng các tập thể, cá nhân có những đề xuất, sáng kiến, giải pháp có giá trị trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

4. Hàng năm, Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã sẽ tổ chức các đoàn kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở một số cơ quan, đơn vị (*thời gian, địa điểm, nội dung, thành phần các đoàn sẽ có thông báo cụ thể*).

V. THỜI GIAN

Phong trào thi đua được triển khai thực hiện từ thời gian phát động năm 2026 đến năm 2030, chia thành các giai đoạn:

1. Giai đoạn 1 (từ 2026 - 2027): Các phòng ban, cơ quan đơn vị xây dựng, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Phong trào, các tiêu chí thi đua phù hợp hoàn thành trong Quý III/2026; tổ chức triển khai thực hiện Phong trào thi đua hiệu quả, thiết thực; tiến hành sơ kết, đánh giá, rút kinh nghiệm vào năm 2027 theo kế hoạch của Trung ương để triển khai giai đoạn tiếp theo.

2. Giai đoạn 2 (từ 2028 - 2030): Trên cơ sở sơ kết, đánh giá kết quả việc thực hiện Giai đoạn 1, trên cơ sở hướng dẫn của Sở Nội vụ, Phòng Văn hóa – Xã hội chủ trì, tham mưu Chủ tịch UBND xã tiếp tục triển khai Giai đoạn 2 của Phong trào thi đua và tổng kết vào năm 2030.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Phòng ban, cơ quan, đơn vị

- Căn cứ Kế hoạch này và Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số” tại Quyết định số 923/QĐ-TTg ngày 14 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ để phát động, triển khai, thực hiện Phong trào thi đua với nội dung, tiêu chí cụ thể, hình thức phù hợp, thiết thực, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, quyết tâm cao hơn nữa trong hành động của các cấp ủy Đảng, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ (2025 - 2030) và Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã lần thứ I nhiệm kỳ (2025 - 2030).

- Các doanh nghiệp chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện, phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh trong hoạt động của doanh nghiệp, đảm bảo an toàn, an ninh mạng, nâng cao hiệu quả hoạt động và năng lực cạnh tranh.

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng xã phân công rõ trách nhiệm các thành viên trong quá trình chỉ đạo, hướng dẫn, giám sát việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các lĩnh vực, địa bàn cụ thể. Các khối thi đua bổ sung kết quả thực hiện phong trào thi đua là tiêu chí chấm điểm hàng năm đối với đơn vị thành viên của khối thi đua.

2. Phòng Văn hóa – Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học công nghệ, chuyển đổi số làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Chủ trì, phối hợp với các phòng ban, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp và Hội đồng Thi đua – Khen thưởng xã tham mưu Chủ tịch UBND xã tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch đảm bảo nội dung, chất lượng và tiến độ và đề nghị Chủ tịch UBND xã khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc khi sơ kết, tổng kết Phong trào thi đua.

- Phối hợp với Ban xây dựng đảng tiếp tục chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công đầy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, mở các chuyên trang, chuyên mục, tăng cường thời lượng nhằm phát hiện, biểu dương và nhân rộng những cách làm mới, sáng tạo, hiệu quả, các điển hình tiên tiến về thực hiện phong trào thi đua.

3. Phòng Kinh tế

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tiêu chí đánh giá mức độ chuyển đổi xanh làm căn cứ đánh giá, bình xét khen thưởng.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội, Hội đồng thi đua khen thưởng xã hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Phong trào thi đua của các phòng ban, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn xã, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện phong trào thi đua hàng năm gửi về Ủy ban nhân dân xã qua Phòng Văn hóa – Xã hội để tổng hợp.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội

- Vận động đoàn viên, hội viên tích cực nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, lựa chọn đảm nhận những nội dung phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và khả năng của đoàn viên, hội viên trong việc thực hiện chuyển đổi số, chuyển đổi xanh.

Định kỳ hàng năm các phòng ban, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp gửi báo cáo kết quả thực hiện Phong trào thi đua về Phòng Văn hóa- Xã hội trước ngày 15/12 để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân xã theo quy định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc cần điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn, cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân xã qua phòng Văn hóa – Xã hội để xem xét điều chỉnh, đảm bảo phù hợp, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND, UBND, UBMTTQ Việt Nam xã (để báo cáo);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Đoàn Thị Nhung